

Bản án số: 510./2020/HS-ST
Ngày 21 tháng 10 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Ái Trúc – Ông Trần Quốc Đẩu
- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh – Cán bộ tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 481/2020/TLST- HS ngày 29/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 651 /2020/QĐXXST- HS ngày 08/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân S**, sinh ngày 15/6/1983 tại TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT: Khối 6, phường Trường T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không ; con ông: Trần Xuân B và bà Mai Thị T. Anh chị em có 02 người (bị cáo là con thứ 2).

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 15/7/2002, bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2005.
- Ngày 26/9/2006, bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2007.
- Ngày 24/4/2009, bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2011.
- Ngày 15/8/2013, bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2015.
- Ngày 29/7/2016, bị Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2019.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 09/7/2020 đến nay – có mặt.

Người bị hại: 1. Chị Đinh Thị L - sinh năm 1994 (vắng mặt)
Trú tại: xóm 8, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

2. Chị Nguyễn Thị A – sinh năm 1998(Có mặt)
Trú tại: xóm 6, xã Khánh S, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.
3. Chị Nguyễn Thị A – sinh năm 1999 (vắng mặt)
Trú tại: xóm 3, xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
4. Chị Bùi Thị A – sinh năm 1999 (có mặt)
Trú tại: xóm 1, xã Diễn Tân, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
5. Anh Phan Văn Phước – sinh năm 1998 (có mặt)
Trú tại: xóm Phú Tập, xã Khánh Hòa, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
6. Anh Chu Văn L – sinh năm 1998 (có mặt)
Trú tại: xóm 1, xã Đặng S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Duy Hồng, sinh năm 1980, trú tại: khối 12, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/3/2020 đến ngày 30/6/2020, Trần Xuân S đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vinh. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 2 giờ sáng ngày 15/03/2020, Trần Xuân S đi bộ trên các đường ngõ thuộc phường Bến Thủy, TP Vinh để tìm phòng trọ sơ hở lấy trộm tài sản. Khi đi đến dãy trọ số 5, ngõ 1A, đường Võ Thị Sáu, thuộc khối 3 phường Bến Thủy, TP Vinh thấy cổng dãy trọ không khóa, S lén vào bên trong dãy trọ rồi dùng thanh sắt dài khoảng 30cm, loại phi 10 mang theo cạy phá ổ khóa phòng trọ của chị Đinh Thị L, sinh năm 1994, trú tại xóm 8, xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An rồi lén vào bên trong phòng lấy trộm 01(Một) chiếc máy tính xách tay ASUS màu đen của chị L. Tiếp đó S sang phòng trọ bên cạnh dùng thanh sắt phá khóa của phòng trọ của chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1998, trú tại xóm 6, xã Khánh S, huyện Nam Đàn, Nghệ An, lấy trộm 01(Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen của chị Anh và nhanh chóng tẩu thoát ra ngoài. Trong quá trình tẩu thoát, S đã vứt thanh sắt dùng để cạy cửa bên đường và không nhớ đã vứt ở vị trí nào. Sau khi lấy trộm được tài sản, S mang hai chiếc máy tính xách tay bán cho một người đàn ông không quen biết tại khu vực Đại học Vinh với giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và chỉ tiêu cá nhân hết (BL62,63,82,83).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 87/KL - ĐGTS ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP Vinh kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/3/2020 có giá trị 8.000.000đ; Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/3/2020 có giá trị 5.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đinh Thị L yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000đ; Chị Nguyễn Thị A yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000đ.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 05 giờ 15 phút ngày 22/3/2020, Trần Xuân S đi bộ đến số nhà 26B, ngõ 24, đường Nguyễn Văn Trỗi, khối 9 Phường Bến Thủy, Tp Vinh thấy cổng dãy trọ không khóa, S mở cổng và lén vào bên trong dãy trọ rồi dùng 01 thanh sắt dài khoảng 30cm loại phi 10 phá ổ khóa phòng trọ của chị Nguyễn Thị Thúy An, sinh năm 1999, trú tại xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, Nghệ An lấy trộm 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu

ACER màu đen và 01 (Một) chiếc túi đựng máy tính màu đen rồi đi ra ngoài. Sau đó S tiếp tục sang phòng trọ bên cạnh, dùng thanh sắt phá khóa cửa phòng trọ của chị Bùi Thị A, sinh năm 1999, trú tại xã Diễn Lâm, Diễn Châu, Nghệ An lấy trộm 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen đựng trong 01 (Một) chiếc ba Lô màu tím rồi tẩu thoát ra ngoài. Trong quá trình tẩu thoát, S đã vứt thanh sắt dùng để cạy cửa bên đường và không nhớ đã vứt ở vị trí nào. Sau khi lấy trộm được tài sản, S mang hai chiếc máy tính xách tay bán cho anh Chu Duy Hồng, sinh năm 1980, trú tại khối 12, phường Cửa Nam, TP Vinh với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và chi tiêu cá nhân hết. Anh Chu Duy Hồng sau khi mua hai chiếc máy tính xách tay của S, đã đưa xuống cửa hàng của mình ở số 23 đường Bạch Liêu bán cho khách không quen biết(BL66,78,79,134,133).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 87/KL - ĐGTS ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP Vinh kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/3/2020 có giá trị 3.400.000đ; Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/3/2020 có giá trị 2.600.000đ (BL35).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98/KL – ĐGTS ngày 21/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP Vinh kết luận: Chiếc túi đựng máy tính xách tay màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/3/2020 có giá trị 50.000đ; Chiếc balo màu tím đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 22/3/2020 có giá trị 50.000đ (BL38). Ngày 22/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã trả lại tài sản là 01(một) chiếc túi đựng máy tính xách tay, màu đen đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị Thúy An và 01(một) chiếc ba lô đựng máy vi tính màu tím đã qua sử dụng cho chị Bùi Thị A (BL60,61).

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thúy An yêu cầu bồi thường số tiền yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000đ; Chị Bùi Thị A yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000đ.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 04 giờ ngày 27/5/2020, Trần Xuân S đi bộ đến ngõ 63 đường Phong Định Cảng, thuộc khối 9, phường Bến Thủy, TP Vinh phát hiện thấy phòng trọ của anh Phan Văn Phước, sinh năm 1998, trú tại xóm Phú Tập, xã Khánh Hòa, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cửa chốt bên trong nhưng không khóa nên S dùng tay mở chốt rồi lén vào phòng lấy trộm 01 (Một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Single màu xanh đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc cần câu màu đen đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen đã qua sử dụng rồi tẩu thoát ra ngoài. Trên đường về, S vứt chiếc cần câu lấy trộm được rồi bán chiếc xe đạp và chiếc máy tính xách tay cho một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) và chi tiêu cá nhân hết (BL65,68,84,85).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 98/KL – ĐGTS ngày 21/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP Vinh kết luận: Chiếc xe đạp nhãn hiệu Sinhle, màu xanh, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 27/5/2020 có giá trị 500.000đ; Chiếc cần câu màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 27/5/2020 có giá trị 500.000đ; Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 27/5/2020 có giá trị 4.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn Phước yêu cầu bồi thường số tiền 6.600.000đ.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 13 giờ ngày 30/6/2020, Trần Xuân S đi bộ đến khu trọ số 51, đường Huỳnh Thúc Kháng thuộc khối 12, phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An. S dùng 01(Một) thanh sắt dài khoảng 30cm phá ổ khóa của phòng trọ của anh Chu Văn L, sinh năm 1998, trú tại xóm 1, xã Đặng S, huyện Đô Lương, Nghệ An lấy trộm 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell màu đen và 01 (Một) dây chuyền bằng bạc của anh L rồi tẩu thoát ra ngoài. Trong quá trình tẩu thoát, S đã vứt thanh sắt dùng để cạy cửa bên đường và không nhớ đã vứt ở vị trí nào. Sau đó, S đem số tài sản lấy trộm được bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch cụ thể tại khu vực đường Phong Định Cảnh, phường Trường Thi, TP Vinh với số tiền 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm nghìn đồng) và chi tiêu cá nhân hết (BL 64,69, 88,89).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 107/KL – ĐGTS ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND TP Vinh kết luận: Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, loại core i5 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 30/6/2020 có trị giá 4.000.000đ; Chiếc dây chuyền bằng bạc, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 30/6/2020 có giá trị 700.000đ (BL32).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Văn L yêu cầu bồi thường số tiền 5.500.000đ.

Đến ngày 09/7/2020, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết đang bị Cơ quan Công an điều tra nên Trần Xuân S đã đến Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh xin đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên(BL18,19,20).

Tại bản cáo trạng số 511/VKS-HS ngày 28/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Trần Xuân S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân S từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đinh Thị L số tiền 3.000.000đ, bồi thường cho chị Nguyễn Thị A số tiền 8.000.000đ, bồi thường cho chị Nguyễn Thị A số tiền 2.500.000đ, bồi thường cho chị Bùi Thị A số tiền 3.400.000đ, bồi thường cho anh Phan Văn Phước số tiền 5.000.000đ, bồi thường cho anh Chu Văn L số tiền 4.700.000đ.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng

[1.1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/3/2020 đến ngày 30/6/2020 Trần Xuân S đã thực hiện liên tiếp 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02h giờ ngày 15/3/2020, tại dãy trọ số 5, ngõ 1A, đường Võ Thị Sáu, thuộc khối 3, phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An, Trần Xuân S đã trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, màu đen, trị giá 5.000.000đ của chị Đinh Thị L và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, trị giá 8.000.000đ của chị Nguyễn Thị A.

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ 15 phút ngày 23/3/2020, tại dãy trọ số 26A, ngõ 24, đường Nguyễn Văn Trỗi, khối 9, phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An, Trần Xuân S đã trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ACER màu đen, trị giá 2.600.000đ, 01 chiếc túi đựng máy tính xách tay, màu đen trị giá 50.000đ của chị Nguyễn Thị Thúy An và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen, trị giá 8.000.000đ và chiếc ba lô màu tím trị giá 50.000đ của chị Bùi Thị A

Vụ Thứ ba: Khoảng 04 giờ ngày 27/5/2020, tại khu dãy trọ thuộc ngõ 63, đường Phong Đình Cảng, Khối 9, phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An, Trần Xuân S đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Sinhle màu xanh, trị giá 500.000đ, 01 chiếc cần câu màu đen trị giá 500.000đ, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen trị giá 4.000.000đ của anh Phan Văn Phước.

Vụ thứ tư: Khoảng 13 giờ ngày 30/6/2020, tại khu dãy trọ số 51, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An, Trần Xuân S đã trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL màu đen trị giá 4.000.000đ và 01 dây chuyền bằng bạc trị giá 700.000đ của anh Chu Văn L.

Tổng giá trị tài sản Trần Xuân S chiếm đoạt là 28.800.000đ. Bị cáo có 05 tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh truy tố bị cáo Trần Xuân S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức bản thân kém, coi thường pháp luật. Bị cáo phạm tội nhiều lần thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự, vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn

hồi cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú vì vậy xử phạt bị cáo trong khung hình phạt theo đề nghị của Viện kiểm sát TP Vinh là phù hợp.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp của chị Đinh Thị L là 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS màu đen, của chị Nguyễn Thị A là 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Dell màu đen, của chị Nguyễn Thị Thúy An là 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Acer màu đen, trong quá trình điều tra không thu hồi được. Chị L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000đ, chị A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000đ, chị Thúy An yêu cầu bồi thường 2.500.000đ. Xét yêu cầu của người bị hại là chính đáng, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận yêu cầu của người bị hại. Vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị L số tiền 3.000.000đ, bồi thường cho chị A số tiền 8.000.000đ, bồi thường cho chị Thúy An số tiền 2.500.000đ.

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp là 01 (một) chiếc túi đựng máy tính xách tay, màu đen đã qua sử dụng của chị Nguyễn Thị Thúy An và 01 (một) chiếc ba lô đựng máy vi tính màu tím đã qua sử dụng của chị Bùi Thị A. Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho chị An và chị A, chị A và chị An không có ý kiến gì về hai chiếc túi xách nói trên nên miễn xét.

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp của chị Bùi Thị A là 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Dell màu đen có trị giá theo định giá là 3.400.000 đ quá trình điều tra không thu hồi được. Trong quá trình điều tra chị A yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000đ, yêu cầu bồi thường của người bị hại là chính đáng, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường, nhưng xét trị giá tài sản theo định giá là 3.400.000đ nên buộc bị cáo bồi thường cho chị A số tiền 3.400.000đ.

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp của anh Phan Văn Phước là 01 (một) chiếc xe đạp nhãn hiệu Single màu xanh, 01 (một) chiếc cần câu màu đen, 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Dell màu đen có tổng trị giá theo định giá là 5.000.000đ, quá trình điều tra không thu hồi được. Trong quá trình điều tra anh Phước yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.600.000đ, yêu cầu bồi thường của người bị hại là chính đáng, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường, nhưng xét trị giá tài sản theo định giá là 5.000.000đ nên buộc bị cáo bồi thường cho anh Phước số tiền 5.000.000đ.

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp của anh Chu Văn L là 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu Dell và một sợi dây chuyền bạc có tổng trị giá theo định giá là 4.700.000đ, quá trình điều tra không thu hồi được. Trong quá trình điều tra anh L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000đ, yêu cầu bồi thường của người bị hại là chính đáng, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường, nhưng xét trị giá tài sản theo định giá là 4.700.000đ nên buộc bị cáo bồi thường cho anh L số tiền 4.700.000đ.

Về vật chứng là 02 thanh sắt bị cáo dùng để cạy cửa vào trộm cắp tài sản, sau khi thực hiện hành vi xong bị cáo đã vứt đi, trong quá trình điều tra không thu giữ được nên miễn xét.

Đối với anh Chu Duy Hồng là người đã mua 02 chiếc máy tính xách tay của bị cáo S, qua trình điều tra xác định do anh Hồng không biết là tài sản do S phạm tội mà có nên không phạm tội.

[3] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Xuân S 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/7/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Trần Xuân S phải bồi thường cho chị Đinh Thị L số tiền 3.000.000đ, bồi thường cho chị Nguyễn Thị A số tiền 8.000.000đ, bồi thường cho chị Nguyễn Thị A số tiền 2.500.000đ, bồi thường cho chị Bùi Thị A số tiền 3.400.000đ, bồi thường cho anh Phan Văn Phước số tiền 5.000.000đ, bồi thường cho anh Chu Văn L số tiền 4.700.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Xuân S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.330.000đ (một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS vụ án.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

